

# TỰA HỘI THỨ TÁM

## Phần NA-GIÀ-THẤT-LỢI

*Đường, Sa-môn Huyền Tắc chế tác tại chùa Tây Minh*

*Trước chỉ dùng Thanh qui rửa nơi ngoài, mới soi tới chỗ khâm linh; thân lý yên bên trong, bỗng phát huy được sự nghiệp. Nếu chẳng thăm hỏi những điều động tĩnh, e hoặc lâm bởi đón theo.*

*Vậy nên:*

*Ngài Diệu Tường bắm mệnh đi nhờ Xá-vê, Ngài Long Tường ngăn lại để tiết khí Phần Vệ, cản chân bước xuống lên, đưa tay mà co duỗi ra vào. Lo chẳng lo để suy gẫm, đi không đi mà bước tới. Ăn là ăn như huyễn, lại giống như quả bầu treo; nhờ mà không nhờ, cũng đồng như giếng nước trong treo. Bỗng quán ngang không thuật, lóng lòng biến định; nuôi dưỡng sanh linh là tánh nước, thấu các công đức làm kho báu. Yên sáu động mà chẳng lay, chạy ba xe đến cùng phải ngưng. Không chủ nào chẳng phải chủ, gọt bỏ tâm*

*vương mà thấy lợi; không thân nảo chẳng thân, khôì phục xa nhóm được bạn lành.*

*Do đấỵ khiến kẻ thí chủ lấy bình bát, kinh hãì vì tìm quanh mà chẳng thấy cánh tay; ngài Ứng Cúng vén vạt áo mà an ủi lòng kia cho là đã mát. Ví như cảnh lầu đài của loại sò thân biến hiện, biết do tụ khí bởi ý định trèo xem; bỏ sắc đẹp trong gương loan, ngộ duy không mà thôi ôm lấy.*

*Cho nên:*

*Năng từ gần mà xem xa, do chơn mới lập tục; biết sương lộ nhóm là mong manh, hiểu huyễn chất khác gì bọt nổi! Làn điện chớp sáng sắc đỏ xanh, mây trên không phủ bóng mái hiên.*

*Văn từ gọn mà lý dôi dào. Ngày xưa cất kín nay được rộng truyền. Mặc dù một pho và đơn dịch, nhưng đọc đi đọc lại vẫn có nhiều ý vị vậy thay !*

*Tỳ-kheo THÍCH TRÍ NGHIÊM phụng dịch  
Tỳ-kheo THÍCH THIÊN SIÊU khảo*

**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**  
**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**  
**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**  
**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**  
**Sài Gòn 1998**

--- o0o ---

**Tập 24**  
**QUYỂN THỨ 576**  
**HỘI THỨ TÁM**

**Phần**  
**NA-GIÀ-THẤT-LỢI**

**Tôi nghe như vậy:**

**Một thuở, Đức Bạc-già-phạm Thế Tôn trụ rừng Thệ-đa, vườn Cấp Cô Độc tại thành Thất-la-phiệt, vì các đại chúng tuyên dương Chánh pháp. Bấy giờ, Diệu Cát Tường Bồ-tát Ma-ha-tát nơi ngày buổi sáng mặc áo cầm bát, lần đi sắp vào thành Thất-la-phiệt.**

**Khi đó, có Bồ-tát tên Long Cát Tường thấy rồi hỏi rằng: Tôn giả qua chỗ nào?**

**Diệu Cát Tường** đáp: Tôi muốn vào thành Thất-la-phiệt này đi dần khát thực, vì muốn lợi vui nhiều chúng sanh vậy, thương xót thế gian đại chúng sanh vậy, lợi ích an vui các trời người vậy.

**Long Cát Tường** nói: Dạ, vậy Tôn giả nay đối tượng ăn vẫn chưa phá ư?

**Diệu Cát Tường** đáp: Tôi đối tượng ăn trọn chẳng thấy có, biết phá cái gì? Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp bản tánh vắng không, giống như hư không, không hoại không dứt, tôi phá sao được? Các trời, ma, phạm, thế gian, Sa-môn, Bà-la-môn thấy cũng chẳng phá được. Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh các pháp ngang cỡi hư không, rớt ráo đều không, chẳng thể động lay, không kẻ năng phá.

Lại tất cả pháp như thái hư không, không có trời, ma, phạm, Sa-môn thấy các loại hữu tình năng nhiếp thọ được. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp tánh xa lìa vậy, nên chẳng sở nhiếp thọ.

**Long Cát Tường** nói: Nếu như lời vừa nói, làm sao Bồ-tát cùng ma chiến tranh?

**Diệu Cát Tường** đáp: Bồ-tát chưa từng đánh trống lớn chiến tranh cùng ma quân. Bây giờ Bồ-tát cũng chẳng thấy có chút pháp chơn thật khá nương vào định. Sở dĩ vì sao? Bồ-tát thấy kia dù đánh

trông thấy mà không sợ hãi. Ví như thầy huyễn huyễn làm kẻ oán địch, dù hiện rối loạn não hại mà chẳng kinh sợ. Như vậy Bồ-tát biết pháp tánh không, đều như huyễn thấy, trọn không sợ hãi. Nếu khi Bồ-tát kẻ có sợ hãi, chẳng phải trời người thấy chỗ nên cúng dường. Nhưng các Bồ-tát không, không có sợ hãi, kham làm ruộng phước chơn tịnh cho tất cả.

Long Cát Tường nói: Vả có kẻ năng chứng Bồ-đề chẳng?

Diệu Cát Tường đáp: Cũng có năng chứng.

Long Cát Tường nói: Ai là chứng được?

Diệu Cát Tường đáp: Nếu không tên họ thi thiết ngôn ngữ kia năng chứng được.

Long Cát Tường nói: Kia đã như thế làm sao chứng được?

Diệu Cát Tường đáp: Kia tâm không sanh, chẳng niệm Bồ-đề và tòa Bồ-đề, cũng chẳng thương nhớ tất cả hữu tình, dùng tâm vô biểu, tâm vô kiến thấy năng chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Long Cát Tường nói: Nếu vậy Tôn giả dùng những tâm nào sẽ được Bồ-đề?

**Diệu Cát Tường đáp:** Tôi không sợ đến, cũng chẳng năng đến, trọn không sợ học, chẳng phải tôi đời sau tới cội Bồ-đề ngồi tòa Kim cương chứng Đại Bồ-đề, quay xe diệu pháp cứu vớt sanh tử. Sợ dĩ vì sao? Vì các pháp không động, chẳng thể phá hoại, chẳng thể nhiếp thọ, rốt ráo vắng không, tôi đem tâm chẳng tới như thể thấy sẽ được Bồ-đề.

**Long Cát Tường nói:** Tôn giả đã nói đều nương thẳng nghĩa, khiến các hữu tình tin hiểu pháp này giải thoát phiền não. Nếu các hữu tình phiền não được giải thoát, bèn năng phá được chài lưới ma rốt ráo.

**Diệu Cát Tường đáp:** Cái chài lưới của ma chẳng thể phá hoại. Sợ dĩ vì sao? Vì ma chẳng khác thêm lời Bồ-đề. Vì có sao? Vì ma và ma quân tánh đều chẳng có, trọn bất khả đắc. Vậy nên, tôi nói ma ấy chẳng khác thêm lời Bồ-đề.

**Long Cát Tường nói:** Sao gọi Bồ-đề?

**Diệu Cát Tường đáp:** Nói Bồ-đề ấy, khắp trong tất cả pháp, các thời xứ, ví như hư không đều không ngăn ngại, đối pháp thời xứ không chỗ chẳng trụ. Bồ-đề cũng thế, không ngăn ngại nên khắp ở trong tất cả pháp thời xứ. Bồ-đề như thế rất là Vô thượng. Ngài nay muốn chứng Bồ-đề bậc nào?

**Long Cát Tường nói: Muốn chứng Vô thượng.**

**Diệu Cát Tường nói: Ngài nay muốn chứng Vô thượng Bồ-đề pháp chẳng thể chứng. Ngài muốn chứng ấy bèn hành hý luận. Vì có sao? Vì Vô thượng Bồ-đề lìa tướng vắng lặng, Ngài nay muốn lấy thành hý luận vậy.**

**Ví như có người khởi nói như vậy: Tôi khiến huyễn sĩ ngồi tòa Bồ-đề, chứng huyễn Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nói ra như thế cực thành hý luận, vì các huyễn sĩ hãy bất khả đắc, đâu khiến năng chứng huyễn Đại Bồ-đề? Huyễn đối pháp huyễn chẳng hợp chẳng tan, không lấy không bỏ, tự tánh đều không. Chư Phật Thế Tôn nói tất cả pháp chẳng thể phân biệt, đều như việc huyễn. Nay Ngài muốn chứng Vô thượng Bồ-đề đâu chẳng phải thành phân biệt huyễn pháp? Nhưng tất cả pháp đều chẳng thể lấy, cũng chẳng thể bỏ, không thành không hoại, chẳng phải pháp đối pháp năng có tạo tác và có diệt hoại, không pháp đối pháp năng có hòa hiệp và có chia lìa. Sở dĩ vì sao?**

**Vì tất cả pháp chẳng hợp chẳng tan, tự tánh đều không, lìa ngã ngã sở, ngang cỡi hư không, không nói không chỉ, không khen không chê, không cao không thấp, không tồn không ích, chẳng thể tướng tượng, chẳng thể hý luận, bản tánh hư vắng đều rất**

**ráo không, như huyền như mộng, không đối không sánh, đâu thể đối kia khởi tâm phân biệt.**

**Long Cát Tường nói: Tôn giả! Hay thay! Tôi nay do đây định được Bồ-đề. Vì có sao? Vì nhờ Ngài vì tôi nói thâm pháp vậy.**

**Diệu Cát Tường nói: Tôi với nay đây chưa từng vì Ngài có tuyên nói gì hoặc hiển hoặc mật, hoặc sâu hoặc cạn, thì làm sao khiến Ngài năng được Bồ-đề?**

**Sở dĩ vì sao? Vì tự tánh các pháp đều chẳng thể nói. Ngài bảo tôi nói pháp thậm thâm ấy là hành hý luận. Nhưng tôi thật chẳng phải kẻ năng nói pháp, tự tánh các pháp cũng chẳng thể nói. Như có người nói, ta năng biện thuyết tướng biết huyền sĩ, nghĩa là huyền sĩ biết có sai khác như thế như thế. Kia bởi nói đây hại thật ngôn mình. Sở dĩ vì sao? Bởi vì kẻ huyền sĩ hãy chẳng chỗ biết, huống có tướng biết! Nay Ngài bảo tôi nói pháp thậm thâm cho Ngài chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng lại như thế. Vì tất cả pháp đều như việc huyền, tánh rất ráo không, hãy chẳng thể biết huống có tuyên nói.**

**Bấy giờ, Vô Năng Thắng Bồ-tát Ma-ha-tát đi đến chỗ kia, nghe rồi khen rằng: Hay thay, hay thay! Chánh sĩ Đại sĩ năng chung biện nói pháp môn sâu thẳm.**

**Khi ấy, Diệu Cát Tường gạn hỏi Vô Năng Thắng rằng: Chánh sĩ Đại sĩ vì nói pháp nào? Bởi vì Bồ-tát chẳng khởi nghĩ này: Ta là Bồ-tát Chánh sĩ Đại sĩ năng vì hữu tình nói pháp thâm sâu. Kể khởi nghĩ ấy là hành hý luận.**

**Lại, Vô Năng Thắng! Vả có vang hang tự tánh thật có năng phát lời nói, kể chúng sanh nghe nhận biết luận nói các pháp chẳng?**

**Khi ấy, Vô Năng Thắng đáp rằng: Chẳng thật vậy.**

**Diệu Cát Tường nói: Như vậy, các pháp tất cả chẳng thật, đều như hang vang không danh không tướng, không chỗ lấy chấp. Đối đây có chấp là hành hý luận. Nếu hành hý luận trôi lăn sanh tử. Kia đối trong tất cả pháp như vang chẳng như thật biết, khởi các trái tranh. Vì khởi trái tranh nên tâm bị lay động. Khi tâm lay động, nhiều các mê lầm. Mê lầm tăng nên trôi lăn các thú.**

**Vậy nên, Thế Tôn đích thân với ngày đêm dạy răn dạy trao các Bí-sô rằng: Bí-sô các người! Chớ hành hý luận. Đối trong pháp vắng dứt Ta nói ra thường nên suy gẫm, quán sát kỹ chắc, tinh tu siêng tập Vô đặc pháp nhẫn.**

**Như vậy, Đức Năng Tịch Đại Thánh Pháp Vương nói các pháp không, bản tánh vắng lặng không nhiễm không đặc, không chỗ nương trụ; ai năng như thật biết, giải thoát sanh tử, định sẽ chứng được Bồ-đề, Niết-bàn.**

**Khi đó, Long Cát Tường nghe lời ấy rồi, nhân đây liền hỏi lại Diệu Cát Tường rằng: Tôn giả giải thoát từ sanh tử nào?**

**Diệu Cát Tường nói: Ngài bảo Như Lai từ sanh tử nào mà được giải thoát? Thế Tôn mười lực thường nói vì pháp sanh tử quá khứ vị lai hiện tại?**

**Long Cát Tường nói: Thế Tôn đâu chẳng nói tất cả pháp đều như huyễn hóa? Đã vậy hữu tình lẽ vốn đã chứng Vô thượng Bồ-đề, đâu có sanh tử? Sở dĩ vì sao? Vì Tôn giả cũng nói các pháp chẳng thật, đều như huyễn hóa?**

**Diệu Cát Tường nói: Tôi từ xưa nay đối pháp tánh tướng chưa từng tuyên nói, cũng chẳng phân biệt lấy đấm tạo tác. Sở dĩ vì sao? Vì tánh tướng các pháp chẳng thể nêu chỉ, chẳng thể phân biệt, chẳng thể lấy đấm, chẳng thể tạo tác. Tất cả hữu tình nếu năng như thật thấu rõ các pháp đều như huyễn hóa, lẽ vốn đã chứng Vô thượng Bồ-đề. Nhưng bởi hữu**

**tình chẳng thể thông suốt đôi tất cả pháp đều như huyễn hóa, nên ở các thú trôi lăn sanh tử.**

**Như thợ huyễn giỏi, tùy nương một vật huyễn làm ra các thứ sự vật huyễn hóa, chỗ gọi thế gian, trời, ma phạm, Sa-môn, Bà-la-môn, Thích, Phạm chí, các rồng, dược-xoa, a-tổ-lạc thấy chúng người phi người. Các loại ngu si mê chấp thật có. Kẻ trí, thầy huyễn biết không thật tánh, chỉ có các thứ hư dối tướng hiện.**

**Như vậy các pháp mặc dù như huyễn hóa mà loại hữu tình ngu si chẳng biết rõ chẳng có thật, vô thường chấp thường, đối trong các pháp các thứ phân biệt: Hoặc phân biệt sắc, hoặc phân biệt tâm, hữu vi vô vi, hữu lậu vô lậu, như vậy thấy loại các thứ phân biệt. Bởi phân biệt đây đối trong các pháp chẳng như thật biết đều như huyễn hóa. Bởi chẳng biết nên lăn quanh sanh tử.**

**Nếu các hữu tình đôi tất cả pháp như thật biết rõ đều như huyễn hóa thì đối Phật pháp chẳng lại tăng trưởng. Sở dĩ vì sao? Vì các loại hữu tình bản lai đều có diệu pháp chư Phật, tất cả đã có Phật trí không lui, nên các hữu tình đều khá an lập nơi Diệu trí Phật. Giác huệ không động, biết pháp tánh không, không danh không tướng, không nương không trụ, không lấy không chấp, không ngại**

không trước, in như hư không, không a-lại-da, không ni-diên-đề, vô thượng vắng lặng, rất cực vắng lặng, không sanh không diệt, không nhiễm không tịnh, không thành không hoại, chẳng có chẳng không. Do đây đối trong thành nhẫn sâu thẳm, thường chẳng xa lìa diệu pháp chư Phật. Sở dĩ vì sao? Vì diệu pháp chư Phật là tánh là tướng, chẳng thể thi thiết, chẳng thể tuyên nói, chẳng thể nêu chỉ, khắp loại hữu tình in như hư không.

Khi ấy, Long Cát Tường nghe pháp sâu thẳm, vui mừng nhảy nhót khen Diệu Cát Tường rằng: Hay thay, hay thay! Tôn giả đã nói thẳm sâu màu nhiệm chẳng thể nghĩ bàn. Nói các hữu tình thường chẳng xa lìa diệu pháp chư Phật, ai tin hiểu được?

Diệu Cát Tường đáp: Các chơn tử Phật đều tin hiểu được. Nghĩa là những kẻ tùy tín hành, hoặc tùy pháp hành, hoặc Đệ bát, hoặc Dự lưu, hoặc Nhất lai, hoặc Bất hoàn, hoặc các A-la-hán, hoặc các Độc giác, hoặc các Bồ-tát đã được chẳng quay lui, đối các bạch pháp không động không chuyển, đã khéo an trụ pháp rốt ráo không, pháp vô sở đắc, sâu tin hiểu được.

Sở dĩ vì sao? Các Bồ-tát này tòa diệu Bồ-đề đã hiện trước mặt, năng đối trước thế gian thiên, ma, phàm, Thích, Sa-môn, Phạm chí, a-tổ-lạc thấy,

người, phi người làm rỗng Đại sư tử: Ta đôi tòa đây ngồi tréo mu chân, cho đến chưa được Vô thượng Bồ-đề quyết chẳng giữa chừng tạm nói ngồi đây.

Vì có sao? Vì các Bồ-tát này đã khéo an trụ pháp rốt ráo không, pháp vô sở đắc, chẳng thể động vậy. Ví như cái cọc đóng rất vững chắc, buộc các trâu chúa thấy chẳng lay động được. Như vậy Bồ-tát đã khéo an trụ pháp rốt ráo không, pháp vô sở đắc, tất cả hữu tình chẳng thể làm nghiêng động khiến lìa năng giác sở giác và chỗ tòa Bồ-đề.

Long Cát Tường hỏi: Năng giác sở giác, chỗ tòa Bồ-đề sao gọi thế ư?

Khi ấy, Diệu Cát Tường gạn lại kia rằng: Vì sao gọi là Như Lai biến hóa? Vì sao gọi chỗ Như Lai biến hóa? Vì sao Như Lai biến hóa sở nương? Vì sao Như Lai biến hóa pháp chứng? Do đây nói là Như Lai biến hóa thuyết pháp chỉ dẫn?

Long Cát Tường nói: Tôi hãy chẳng thấy có thật Như Lai, huống phải thấy có Như Lai biến hóa và chỗ biến hóa, biến hóa sở nương, biến hóa pháp chứng, do đây khá nói Như Lai biến hóa thuyết pháp chỉ dẫn.

Diệu Cát Tường bảo: Hay thay, hay thay! Đã nói chỗ biết rất là đúng lý. Ngài đã khởi chứng nơi

**tất cả pháp vô sở đắc nhãn, mới năng nói được như thế. Năng giác sở giác thấy nên biết cũng thế.**

**Long Cát Tường nói: Chẳng phải tất cả pháp vô sở đắc nhãn có khởi có hoại. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp không, không có tự tánh, tự tướng cũng không. Các pháp như thế không tướng không đối, không sắc không thấy, ngang cùng hư không, làm sao khởi được đối tất cả pháp vô sở đắc nhãn?**

**Nếu tất cả pháp vô sở đắc nhãn có nghĩa khởi được, thời nhãn vang hang, hoặc nhãn bóng sáng, hoặc nhãn nhóm bọt, hoặc nhãn bọt nổi, hoặc nhãn ánh nắng, hoặc nhãn cây chuối, hoặc nhãn việc huyền, hoặc nhãn cảnh mộng, hoặc nhãn biến hóa, hoặc nhãn gương tượng, hoặc nhãn thành tâm hương, hoặc nhãn cõi hư không, lẽ phải có nghĩa khởi. Sở dĩ vì sao? Vì nhãn hư không thấy có nghĩa khởi ấy, tất không có lẽ đó.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nghe pháp như thế chẳng kinh chẳng sợ, không ngờ không nghi, tâm chẳng chìm lặn, tức là Bồ-tát Vô thượng pháp nhãn.**

**Diệu Cát Tường nói: Chúng các Bồ-tát Vô đắc pháp nhãn đâu không sai khác?**

**Long Cát Tường nói: Nếu chúng Bồ-tát đối pháp có chút phần chấp trước ấy, đây thời gọi là**

**hành hữu sở đắc. Nếu các Bồ-tát khởi nghĩ này rằng: Ta đối thẩm sâu thấy năng hiển rõ. Đây thời gọi là hành hữu sở đắc.**

**Nếu các Bồ-tát khởi nghĩ này rằng: Ta là kẻ trọn nên nhãn thẩm sâu. Đây thời gọi là hành hữu sở đắc.**

**Nếu các Bồ-tát khởi nghĩ này rằng: Ta đối thẩm sâu đều năng tín thọ. Đây thời gọi là hành hữu sở đắc.**

**Nếu các Bồ-tát khởi nghĩ này rằng: Ta đối các nghĩa đều năng hiểu rõ. Đây thời gọi là hành hữu sở đắc.**

**Nếu các Bồ-tát khởi nghĩ này rằng: Ta đối các pháp đều năng giác trọn. Đây thời gọi là hành hữu sở đắc.**

**Nếu các Bồ-tát khởi nghĩ này rằng: Ta năng hiểu rõ bản tánh các pháp. Đây thời gọi là hành hữu sở đắc.**

**Nếu các Bồ-tát khởi nghĩ này rằng: Ta năng tu hành các đạo Bồ-tát. Đây thời gọi là hành hữu sở đắc.**

**Nếu các Bồ-tát khởi nghĩ này rằng: Ta năng nghiêm tịnh các kiêu côi Phật. Đây thời gọi là hành hữu sở đắc.**

**Nếu các Bồ-tát khởi nghĩ này rằng: Ta năng thành thục các loại hữu tình. Đây thời gọi là hành hữu sở đắc.**

**Nếu các Bồ-tát khởi nghĩ này rằng: Ta đối Bồ-đề quyết định sẽ chứng. Đây thời gọi là hành hữu sở đắc.**

**Nếu các Bồ-tát khởi nghĩ này rằng: Ta định năng quay xe pháp Vô thượng. Đây thời gọi là hành hữu sở đắc.**

**Nếu các Bồ-tát khởi nghĩ này rằng: Ta năng cứu vớt các loại hữu tình. Đây thời gọi là hành hữu sở đắc.**

**Nếu các Bồ-tát khởi nghĩ này rằng: Ta có sở hành, ta có sở chứng. Đây thời gọi là hành hữu sở đắc.**

**Nếu các Bồ-tát khởi nghĩ này rằng: Ta năng tu hành Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát nhã Ba-la-mật-đa. Đây thời gọi là hành hữu sở đắc.**

**Nếu các Bồ-tát khởi nghĩ này rằng: Ta năng tu hành bốn niệm trụ thấy, ba mươi bảy phần pháp Bồ-đề. Đây thời gọi là hành hữu sở đắc.**

**Nếu các Bồ-tát khởi nghĩ này rằng: Ta năng tu hành tinh lự, vô lượng, đẳng trì, đẳng chí, đà-la-ni môn. Đây thời gọi là hành hữu sở đắc.**

**Nếu các Bồ-tát khởi nghĩ này rằng: Ta năng chứng tới Như Lai mười lục, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả và mười tám pháp Phật bất cộng thấy vô lượng vô biên diệu pháp chư Phật. Đây thời gọi là hành hữu sở đắc. Bồ-tát chẳng hành hữu sở đắc nên Vô đắc pháp nhãn chẳng có sai khác.**

**Diệu Cát Tường nói: Nếu vậy Bồ-tát làm sao tu học tới hạnh Bồ-đề?**

**Long Cát Tường đáp: Nếu chúng Bồ-tát đối trong các pháp không điều lấy đắm, đây là tu học tới hạnh Bồ-đề.**

**Nếu chúng Bồ-tát đối trong các pháp không chỗ dựa cậy, đây là tu học tới hạnh Bồ-đề.**

**Nếu chúng Bồ-tát hiện quán các pháp nương gá các duyên không, vô tự tánh, lìa ngã ngã sở, đây là tu học tới hạnh Bồ-đề.**

**Nếu chúng Bồ-tát dù có sở hành mà không tưởng hành, đây là tu học tới hạnh Bồ-đề.**

**Diệu Cát Tường nói: Như vậy, như vậy. Đúng như đã nói. Như người trong mộng, tuy gọi dạo đi đứng nghỉ các xứ chỗ nơi, mà không đến tới đi đứng ngồi nằm, cũng không chơn thật dạo nghỉ nơi chỗ. Bồ-tát cũng thế, tuy với lúc tỉnh có sở tu hành mà không tưởng hành. Quán hạnh sở hành bản tánh đều không. Đối trong các pháp không điều lấy đằm. Đạt tất cả pháp không trạng không tướng, không a-lại-da, không ni-diên-đề, cùng ngang hư không, bản tánh trống vắng. Nếu các Bồ-tát năng hành như thế, không chỗ chấp lấy, lìa các hý luận, là ruộng phước chơn tịnh trời người thấy, kham nhận thể gian cúng dường cung kính.**

**Bấy giờ, Long Cát Tường Bồ-tát Ma-ha-tát nghe lời đầy rồi vui mừng nhảy nhót mà nói lời này: Dạ thưa Tôn giả! Tôi nay muốn đến thành Thất-la-phiệt vì hữu tình nên tuần hành khát thực.**

**Diệu Cát Tường đáp: Tùy ý Ngài đi. Nhưng với khi đi chớ được cất chân, chớ được xuống chân, chớ co chớ dãn, chớ khởi nơi tâm, chớ dấy hý luận, chớ sanh tưởng đường sá, chớ sanh tưởng thành ấp xóm làng, chớ sanh tưởng nam nữ lớn nhỏ, chớ sanh tưởng đường ngã ba tư, ngõ hẻm, vườn rừng, xá**

trạch, cửa ngõ thấy. Vì có sao? Vì BỒ-đề xa lìa các tướng sở hữu, không cao không thấp, không cuốn lại không tung ra, tâm tuyệt động lay, lời mất hý luận, không có số lượng. Đây là chỗ tới BỒ-đề của BỒ-tát. Nếu Ngài nay năng đi được như thế ấy, tùy ý đi tới mà hành khát thực.

Khi ấy, Long Cát Tường đã nương uy lực dạy trao dạy bảo vào định Hải Dụ. Ví như biển cả nước nó rộng sâu, đầy rẫy yên lặng, giàu đủ những ngọc báu, chứa nuôi sanh mạng các loài thủy tộc. Định đây như thế, uy lực rộng sâu, thần dụng khó nghĩ, ba nghiệp yên lặng, đủ báu công đức nhiếp dưỡng hàm thức.

Bấy giờ, có BỒ-tát tên là Thiện Tư vì muốn khiến kia mau ra định nên mới lập đại gia hạnh xúc động nơi thân kia. Mặc dù làm cho thế giới Tam thiên đại thiên các núi đại địa sáu phần biến động, mà thân tâm Long Cát Tường yên lặng vững sờ chẳng động như núi Diệu Cao.

Sở dĩ vì sao? Vì kia do định đây khiến thân ngữ ý yên trụ không động. Sau từ định khởi mưa các hương hoa hương về rừng Thệ-đa, cong lưng chấp tay, chí thành cung kính mà nói lời này: Quy mạng Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đã chứng đã nói không chẳng sâu thẳm, tự tánh đều không, không

**nhiệm không đắc, năng khiến kẻ nghe được thắng định này.**

**Thiện Tư Bồ-tát bèn hỏi kia rằng: Ngài ở trong định có cảm biết động đất chăng?**

**Long Cát Tường đáp: Thiện Tư phải biết: Nếu kẻ thân tâm có động chuyển thấy đất liền thấy cũng có nghiêng lay. Chư Phật Thế Tôn, Bồ-tát bậc chẳng lui và Đại Đốc giác, Đại A-la-hán thân tâm yên tĩnh xa lìa động lay, đối trong các pháp chẳng thấy chẳng giác có động có chuyển có nghiêng có lay. Sở dĩ vì sao? Vì thường an trụ pháp không động không chuyển, không nghiêng không lay, nghĩa là pháp không, vô tướng, vô nguyện, vắng lặng chứng tướng bản không, tánh xa lìa. Do trụ pháp đây thân tâm không động.**

**Khi đó, Diệu Cát Tường thấy nghe đây rồi vui mừng khen ngợi Long Cát Tường rằng: Hay thay, hay thay! Thành được việc này, hôm nay tùy ý vào thành khát thực.**

**Long Cát Tường đáp: Tôi nay đã chứng Vô thượng pháp thực thắng định Hải Dự, đối các đoạn thực chẳng còn mong cầu. Tôi nay chỉ cầu Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã, Phương tiện khéo léo, Diệu nguyện, Lực, Trí Ba-la-**

**mật-đa và vô biên các thắng hạnh Bồ-tát, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, quay xe diệu pháp, vớt loại hữu tình khổ lớn sanh tử khiến trụ Niết-bàn thanh tịnh rất ráo.**

**Tôi nay muốn cầu nói bỏ các hành, chẳng muốn nuôi dưỡng thân tâm tạp uế. Nay tôi nhờ Tôn giả là bạn lành chơn tịnh thương xót trợ lực tôi chứng được thắng định, tôi nay xin đánh lễ: Thù Diệu Cát Tường, Vô Biên Cát Tường, Dũng Mãnh Cát Tường, Quảng Đại Cát Tường, Diệu Pháp Cát Tường, Thắng Huệ Cát Tường, Nan Tư Cát Tường là bạn lành Đại tiên, bạn lành chơn tịnh.**

**Diệu Cát Tường nói: Hay thay! Nhân giả năng được thắng định Hải Dụ như thế, thấy rõ các pháp như vang, như tượng, như mộng, như huyễn, như ánh nắng, như bóng sáng, như việc biến hóa, như thành tâm hương. Ngài nay nên cầu Như Lai mười lực, bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả và mười tám pháp Phật bất cộng thấy vô lượng vô biên, là những pháp thực vô thượng dùng tự nuôi thêm Pháp Thân giải thoát. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều do thực đây năng trải lâu đại kiếp vô lượng vô số vô biên chẳng thể nghĩ bàn ngang cát Căng-già mà trụ.**

**Sở dĩ vì sao? Vì pháp thực như thế không lậu không ràng buộc, năng giải thoát hẳn pháp chấp đắm thế gian chẳng ra lìa, cũng năng dứt hẳn tất cả kiêu mạn, không a-lại-da, không tham đắm chấp lầy, không các hý luận, bản tánh vắng không. Tất cả chúng Bồ-tát Ma-ha-tát đều mong cầu thực đây, Ngài cũng nên cầu. Chớ cầu pháp thực thế gian thấp kém!**

**Long Cát Tường đáp: Tôi nay nghe Ngài đã khen vô thượng pháp thực như đây đã là no đủ, hưởng được ăn thật u? Tôi đời sau ăn được pháp thực đây, tức đem vô thực mà làm phương tiện, tự no đủ rồi, lại đem làm no đủ cho tất cả hữu tình.**

**Diệu Cát Tường nói: Ngài làm cõi hư không no đủ được chăng? Đáp rằng: Chẳng được.**

**Diệu Cát Tường nói: Ngài năng làm cho vang, tượng, mộng huyễn, ánh nắng, bóng sáng, các việc biến hóa, thành tầm hương no đủ được chăng? Đáp rằng: Chẳng được.**

**Diệu Cát Tường nói: Ngài vả năng đem các dòng no đủ các biển cả chăng? Đáp rằng: Chẳng được.**

**Diệu Cát Tường nói: Các pháp cũng vậy, Ngài làm sao muốn no đủ tất cả? Ngài muốn tất cả đều**

no đủ ấy, thời muốn no đủ cõi thái hư không. Cũng muốn no đủ vang, tượng, mộng thấy. Cũng muốn no đủ tất cả biển lớn, cũng muốn no đủ tất cả pháp không, vô tướng, vô nguyện, vô tạo, vô tác, vô sanh, vô diệt. Cũng muốn no đủ xa lìa, vắng lặng, lìa nhiễm, Niết-bàn giải thoát rốt ráo. Cũng muốn no đủ vô sắc, vô kiến, vô đối, nhất tướng ngang cùng hư không chẳng thể chấp lấy chơn như pháp giới?

Long Cát Tường nói: Như lời Ngài nói, thức ăn và kẻ ăn không chẳng đều không, thời các hữu tình lẽ chẳng nhờ ăn?

Diệu Cát Tường đáp: Như vậy, như vậy. Tất cả hữu tình đều chẳng nhờ ăn. Như Phật hóa làm các loại hữu tình ngang số cát Căng-già không chẳng cần ăn. Ngài khiến ai tạo bấy nhiêu ăn ư?

Long Cát Tường nói: Hóa không cần ăn, đâu nhờ tạo làm chi!

Diệu Cát Tường nói: Pháp và hữu tình đều như huyễn hóa, vậy nên tất cả không kẻ nhờ ăn. Nếu các hữu tình chẳng thể như thật thấu rõ các pháp đều như huyễn hóa, thời ở các thú lặn quanh sanh tử, hư dối chấp cho là cần có việc nhờ ăn để duy trì. Nhưng kia nhờ trì đều bất khả đắc, như thật quán sát pháp và hữu tình tự tánh đều không, không chút

**chơn thật, thời đói các ăn không có gì nhờ ăn duy trì cả.**

**Long Cát Tường nói: Tôi nay muốn trừ dứt trừ đói khát.**

**Diệu Cát Tường đáp: Đói khát hay không, nào có năng dứt. Ví như huyền sĩ nói lời như vậy: Tôi nay muốn tìm nước trong ánh nắng, để dứt trừ đói khát. Ngài nay cũng thế.**

**Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp đều như ánh nắng, tất cả hữu tình đều như huyền sĩ, làm sao muốn trừ dứt trừ đói khát, hư dối phân biệt trong pháp sở tác, năng dứt bị dứt đều bất khả đắc. Đã không đói khát, ai trừ dứt cái gì? Các pháp xưa nay tự tánh nó đủ không đói khát, trừ dứt cái chi?**

**Đưa ngu đói đây chẳng như thật biết bảo tôi đói khát muốn cầu trừ dứt. Các kẻ có trí năng như thật biết đói khát vốn không, chẳng cần trừ dứt. Đã được thấu rõ các pháp tánh không, chẳng còn lộn quanh sanh tử các thú nữa, xa lìa hý luận không điều phân biệt. Đói tất cả pháp trụ không chỗ trụ, không nương không nhiễm, không vào không ra, giải thoát rốt ráo, hết hẳn phân biệt.**

**Long Cát Tường nói: Như Tôn giả nói các pháp yếu, như vậy, như vậy pháp giới hiện ra?**

**Diệu Cát Tường đáp: Chẳng phải chơn pháp giới có ra có vào, có co có giãn. Sở dĩ vì sao? Vì chơn pháp giới ấy lìa tướng, vắng lặng, không ra không vào, chẳng thể phân biệt, chẳng thể hý luận, không nương không trụ, không lấy không bỏ, không động không chuyển, không nhiễm không tịnh.**

**Như côi hư không không động không chuyển, không lấy không bỏ, không nương không trụ, chẳng thể hý luận, chẳng thể phân biệt, không ra không vào. Các pháp cũng thế, tự tướng bản không, tánh cũng chẳng có, tướng bất khả đắc. Nếu tướng các pháp có khả đắc ấy, Phật vào Niết-bàn lẽ cũng khả đắc, nên tất cả pháp không a-lại-da, không tham đắm chấp lấy, không sắc không kiến, không đối không tướng, bản lai vắng lặng.**

**Vậy nên, chư Phật như cát Căng-già, mặc dù đã vào Niết-bàn mà không diệt một pháp. Nghĩa là không diệt sắc uẩn và diệt thọ tướng hành thức uẩn. Cũng không diệt nhãn xứ và diệt nhĩ tử thiệt thân ý xứ. Cũng không diệt sắc xứ và diệt thanh hương vị xúc pháp xứ. Cũng không diệt nhãn giới và diệt nhĩ tử thiệt thân ý giới. Cũng không diệt sắc giới và diệt thanh hương vị xúc pháp giới. Cũng không diệt nhãn thức giới và diệt nhĩ tử thiệt thân ý thức giới. Cũng không diệt nhãn xúc và diệt nhĩ tử thiệt thân**

**ý xúc. Cũng không diệt nhân xúc làm duyên sanh ra các thọ và diệt nhĩ tử thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Cũng không diệt địa giới và diệt thủy hỏa phong không thức giới. Như vậy, chư Phật tuy vào Niết-bàn mà không một pháp vào Niết-bàn ấy.**

**Có các kẻ muốn khiến ngói vào Niết-bàn có pháp diệt ấy, tức vì muốn khiến ngói cối thái hư không kia cũng diệt. Sở dĩ vì sao? Tất cả pháp tánh bản lai tịch diệt, tự tánh vắng lặng, rất cực vắng lặng, chẳng thể lại diệt lại nữa.**

**Các loại đờn ngu chẳng như thật biết, khi vào Niết-bàn mới khởi tưởng diệt, bảo rằng ngã ngã sở ngày nay mới diệt. Kia do chấp trước ngã và hữu tình, nói rộng cho đến tri giả kiến giả, và do chấp pháp tự tánh có không, khi vào Niết-bàn tất cả diệt hẳn. Tôi nói loại kia đều chẳng thể giải thoát được sanh lão bệnh tử rầu than khổ ưu não.**

**Sở dĩ vì sao? Vì loại ngu si kia đối pháp bản tánh chẳng hiểu chẳng biết. Bởi chẳng hiểu biết pháp bản tánh, nên cùng Phật Thế Tôn và các đại đệ tử Bồ-tát chẳng quay lui đối pháp thâm sâu có thâm tin hiểu, hằng ưa thọ hành, hành vô sở đắc, ở quá khứ Phật trồng nhiều căn lành, có thần thông lớn, đủ thế lực lớn, chủ buồn chơn tịnh, Thiên tiên**

vô thượng, thường có chống trái tranh cãi. Vì chống cãi nên các đũa ngu kia đêm dài chìm đắm hôn uế bất tịnh; tất cả Hiền Thánh đều xa tránh đi, kẻ trí đồng quở tộ ác sanh tử như đồng phân uế gần thành phố xóm làng, như như ngày đêm người vật qua lại, như thế như thế càng thêm bất tịnh hôn uế tiện lợi thấy vật đáng ghê.

Như vậy, đũa ngu đối pháp bản tánh chẳng thể hiểu biết gì, càng thêm cực ác sanh những thói tha hôn hám sanh tử bất tịnh; Hiền Thánh quở trách, kẻ trí xa lìa. Tôi nói loại kia chẳng thể nào giải thoát được các thứ tội lỗi sanh tử bệnh thấy.

Khi ấy, Long Cát Tường hỏi rằng: Tôn giả! Sao là đối pháp năng như thật biết được?

Diệu Cát Tường đáp: Có những kẻ năng đem tâm không phân biệt, tùy thuận xa lìa, hướng tới xa lìa, vào hẳn xa lìa. Như vậy đối pháp năng như thật biết được.

Long Cát Tường nói: Ai đối việc huyền mà xa lìa được?

Diệu Cát Tường đáp: Cũng tức đây năng đối việc huyền xa lìa.

**Bấy giờ, Thiện Hiện đi đến chỗ kia nói: Hai Đại sĩ luận nói gì đây?**

**Khi ấy, Diệu Cát Tường gạn rằng: Đại đức! Nay nói pháp nào gọi là Đại sĩ? Chúng tôi chẳng thấy có chút thật pháp khá gọi Đại sĩ mà cùng luận nói. Đại Thánh Pháp Vương cũng chưa từng nói có chút thật pháp gọi kẻ Đại sĩ. Các pháp như vang, đều chẳng chơn thật. Vang kia đâu năng có đàm luận gì đâu!**

**Cụ thọ Thiện Hiện nghe lời ấy rồi vào môn tam ma-địa vô sở đắc, lâu chường giây lát, từ định khởi lại, chấp tay cung kính hướng rừng Thệ-đa làm lời như vậy: Tôi nay quy Phật đã chứng đã nói không chẳng thắm sâu mầu nhiệm vắng lặng, khó thấy khó biết, chẳng thể tầm nghĩ, vượt cảnh tầm nghĩ, hại hấn chấp lấy, dứt các ràng buộc. Diệu pháp như thế chẳng thể nghĩ bàn, khiến các hữu tình nghe được lợi vui.**

**Nếu các Bồ-tát đã được bậc chẳng quay lui, Mạn thù-thất-lợi mà làm thượng thủ. Cho đến hoặc có kẻ rất mới phát tâm tới Đại Bồ-đề, chúng các Bồ-tát đều chung cùng đối trong pháp sâu thắm đây lần hồi tương thân làm đàm luận đây.**

**Diệu Cát Tường nói: Đại đức! Phải biết trong đây không thân, không kẻ chẳng thân, cũng không**

mê lầm, chẳng kể mê lầm. Lại không việc lần hồi đàm luận cùng nhau. Sở dĩ vì sao? Vì không có chút pháp năng cùng chút pháp làm thân oán thấy. Vì có sao? Vì tất cả pháp vô sở hữu vậy.

Cụ thợ Thiện Hiện lại nói: Khi nãy thấy hai Đại sĩ cùng luận thâm pháp, vì sao mà nói không việc đàm luận?

Diệu Cát Tường đáp: Đại đức! Vả nghe huyền sĩ, mộng cảnh, vang, tượng, ánh nắng, bóng sáng, biến hóa và thành tâm hương lần hồi cùng luận nghĩa thâm pháp chẳng? Đáp rằng: Chẳng nghe.

Diệu Cát Tường nói: Các pháp như huyền, mộng cảnh, vang thấy, làm sao nói được thấy đàm luận cùng nhau? Đâu có việc huyền sĩ nghe Hóa Phật nói nghĩa thâm pháp tin hiểu thọ trì lấy tướng suy nghĩ danh thân thấy?

Bấy giờ, Thiện Hiện nghe lời ấy rồi, ở tại chỗ đấy bèn vào Diệt định.

Lúc đó, Xá-lợi-tử đi đến chỗ kia hỏi Diệu Cát Tường: Thưa Đại sĩ! Vả biết Thiện Hiện nay đã vào những định nào không?

Diệu Cát Tường đáp: Dạ! Xá-lợi-tử! Đại đức Thiện Hiện chẳng trái Chánh pháp, do thường vào

những định Bất vi pháp, định Vô sở trụ, định Vô y pháp, định Vô chấp tạng, định Hại chấp tạng. Chẳng phải trụ trong đây có lời có nói, có đến có đi, có đứng có nằm. Vì có sao? Vì Đại đức Thiện Hiện tin hiểu các pháp tự tánh đều không, bất khả đắc vậy.

Khi ấy, Xá-lợi-tử lại hỏi: Các pháp lấy gì làm tánh? Diệu Cát Tường đáp: Các pháp đều lấy vô tánh làm tánh. Vô tánh như thế cũng bất khả đắc.

Thiện Hiện bấy giờ bèn từ định khởi. Diệu Cát Tường thúc: Giờ ăn sắp đến, nên mau vào thành lần đi khát thực!

Thiện Hiện đôi rằng: Đại sĩ phải biết: Tôi nay chẳng còn vào thành khát thực. Sở dĩ vì sao? Vì tôi đã xa lìa tất cả tướng thành ấp xóm làng, cũng đã xa lìa tướng các sắc thanh hương vị xúc pháp.

Diệu Cát Tường nói: Đại đức Thiện Hiện! Nếu đã xa lìa tất cả tướng ấy vì sao hiện có đi dẫm qua lại?

Thiện Hiện gạn rằng: Như Lai biến hóa, vì sao hiện có các pháp sắc thọ tướng hành thức thấy? Vì sao hiện có đi dẫm qua lại, co dãn ngó xem?

**Diệu Cát Tường đáp: Hay thay, hay thay! Đại đức Thiện Hiện! Chơn tử của Phật! Vậy nên, Như Lai thường nói Thiện Hiện được trụ Vô Trách rất là đệ nhất.**

**Lại nói: Đại đức! Vả thôi việc này, tôi muốn vào thành lần đi khát thực. Việc ăn cơm xong, đến chỗ Như Lai, tôi sẽ phụng thỉnh, mời các Đại đức đãi bữa ăn đặc biệt hiếm có, khiến được lợi lành!**

**Xá-lợi-tử nói: Thưa Đại sĩ! Hôm nay muốn vì bọn tôi đãi những thức ăn gì?**

**Diệu Cát Tường đáp: Đại đức! Tôi nay đãi thức ăn ấy, chẳng thể cắt khúc chia cục, chẳng thể nếm ngậm nhai nuốt, chẳng phải hương vị xúc, chẳng nhiếp thuộc ba cõi, cũng chẳng phải chẳng ràng buộc. Đại đức phải biết thức ăn mẫu nhiệm như thế là thức ăn của Như Lai, chớ chẳng phải các thức ăn thường khác vậy.**

**Xá-lợi-tử nói: Nay bọn chúng tôi nghe Đại sĩ nói tên thức ăn hiếm có đều đã no đầy hưởng phải được ăn thật. Diệu Cát Tường nói: Thức ăn của tôi đây mắt thịt mắt trời mắt huệ đều chẳng thể thấy được.**

**Bấy giờ, Thiện Hiện và Xá-lợi-tử nghe lời như thế đều vào Diệt định.**

**Khi ấy, Thiện Tư Bô-tát hỏi Diệu Cát Tường rằng: Hai thượng nhân đây nay ăn những thức ăn nào? Vào những định gì?**

**Diệu Cát Tường đáp: Hai Tôn giả này ăn ăn vô lậu, vào định vô sở y vô tạp nhiễm. Các kẻ ăn ăn đây trụ định này rất ráo chẳng còn ăn thức ăn ba cõi.**

**Bấy giờ, Thiện Hiện và Xá-lợi-tử đều từ định khởi, cùng Diệu Cát Tường và các Bô-tát chúng Thanh văn thấy vui mừng thăm hỏi lẫn nhau rồi, mỗi mỗi vào thành tùy ý chỗ qua lần đi khát thực.**

**Cụ thọ Thiện Hiện tùy chỗ vào một nhà trống vắng, lạng lẽ mà đứng. Có nàng cận sự thấy rồi hỏi rằng: Đại đức đứng đây vì muốn điều gì?**

**Thiện Hiện đáp rằng: Chị em phải biết! Vì khát thực nên tôi đến đứng đây.**

**Nàng cận sự nói: Thánh giả Thiện Hiện nay đối tượng ăn chưa biết khắp ư?**

**Thiện Hiện đáp rằng: Tôi từ xưa nay có bao tướng ăn đều đã biết khắp. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả tướng ăn ngăn trước giữa sau đều tự nhiên trống không.**

**Nàng cận sự nói: Dạ phải, Thánh giả nên tự đưa tay ra, tôi sẽ dâng cơm.**

**Cụ thọ Thiện Hiện bèn đưa tay ra.**

**Nàng cận sự nói: Thánh giả Thiện Hiện! Tay A-la-hán nay thế đây ư?**

**Thiện Hiện đáp rằng: Tay A-la-hán chẳng phải thấy được, cũng chẳng thể đưa ra. Ví như huyễn sĩ hỏi huyễn sĩ kia rằng: Cái gì gọi là tay huyễn sĩ? Tôi nay muốn thấy xin vì đưa ra. Chị em phải biết: Tay huyễn sĩ kia vả có thấy được và khá đưa ư?**

**Nàng cận sự nói: Thưa Đại đức! Chẳng có thấy được vậy.**

**Thiện Hiện nói: Như vậy. Chị em! Đức Phật nói tất cả như huyễn đều không, nên chẳng thể nói tay A-la-hán thật có khá thấy và có đưa ra được.**

**Khi đó, người nữ kia nghe nói như thế liền đó chẳng thấy tay Thiện Hiện, bèn qua giây lâu cúng cơm chẳng được, muốn để vào bát, bát lại chẳng hiện. Người cận sự kia xem quanh thân Thiện Hiện theo khắp tìm lại tay trọn chẳng thể được, trong chùng giây lát thân cũng chẳng hiện, tức liền cung kính khen Thiện Hiện rằng: Hay thay, hay thay! Kê Thánh! Kê Thánh mới được như thế! Thân cũng**

**chẳng trụ, tướng cũng chẳng hiện, thật là hiếm có. Vậy nên, Như Lai thường nói Thiện Hiện được trụ Vô Trách rất là đệ nhất.**

**Khi ấy, nàng cận sự tức ở nơi đây dứt hẳn ngã kiến, được quả Dự lưu. Cụ thọ Thiện Hiện bèn hiện thân ra, khen rằng: Hay thay, hay thay! Chị em bèn được thành nghiệp trượng phu như thế.**

**Bấy giờ, người nữ vui mừng nhảy nhót, đem thức ăn đã sắm phụng thí Thiện Hiện. Thiện Hiện nhận rồi ra về ăn xong.**

**Khi ấy, Diệu Cát Tường cùng chúng các Bồ-tát Thanh văn thấy mỗi đều cơm xong, đồng đến chỗ Phật đánh lễ đôi chân, quanh hữu ba vòng, lui ngồi một phía, đem việc như trên thưa đủ Thế Tôn.**

**Bấy giờ, Như Lai nghe kia đã thuật liền bèn khen rằng: Hay thay, hay thay! Các người mới được thành thắng sự đây, phải biết đều là thần lực của Phật. Cụ thọ Thiện Hiện cũng đem sự việc vừa qua giáo hóa nàng cận sự được sơ quả mà thưa lên Phật. Bấy giờ, Thế Tôn cũng khen ngợi kia phương tiện khéo giỏi.**

**Khi đó, Diệu Cát Tường bảo Thiện Hiện rằng: Nàng cận sự kia đã dứt ngã kiến, tức chẳng ngã**

**kiến, vậy nên Như Lai nói tên ngã kiến. Như vậy, Đại đức! Có các kẻ phát tới Bồ-tát thừa đối tất cả pháp nên biết, nên thấy, nên tin hiểu sâu.**

**Tin hiểu là sao? Nghĩa là đúng như pháp chẳng trụ nơi tướng. Sở dĩ vì sao? Đại đức Thiện Hiện! Vì bởi kẻ tưởng pháp tức chẳng tướng pháp, vậy nên Như Lai nói tên tướng pháp.**

**Đại đức phải biết: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát vô số thế giới dựng đầy bảy báu đem dùng bố thí. Có thiện nam tử thiện nữ nhân thấy đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây cho đến thọ trì một tụng bốn câu, vì người khai chỉ, không tưởng khai chỉ. Các thiện nam tử thiện nữ nhân này chỗ được đồng phước rất nhiều hơn trước.**

**Bấy giờ, Thế Tôn mà nói tụng rằng:**

**Như sao, mù, đèn, huyễn,**

**Lộ, bọt, mộng, điện, mây,**

**Đối tất cả hữu vi,**

**Nên làm quán như thế.**

**Khi ấy, Đức Bạc-già-phạm thuyết kinh này rồi, tất cả Bồ-tát và Bí-sô thấy, thế gian trời, người, a-**

**tồ-lạc thấy, tất cả chúng hội nghe Phật đã thuyết  
đều vui mừng lớn, tín thọ phụng hành.**

**--- o0o ---**